

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 122/2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Chương trình cải cách hành chính năm 2004
của thành phố.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 ;
- Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2004 ;
- Căn cứ Quyết định số 119/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001-2005 ;
- Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố tại Tờ trình số 25/TT-BCĐ ngày 12 tháng 3 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình cải cách hành chính năm 2004 của thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ
- Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Văn phòng Thành ủy và các Ban của Thành ủy
- Đảng ủy Khối Chính quyền thành phố
- Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải

- VPHĐ-UB : các PVP
 - Các Tổ PC, NC, VX, TH, CCHC (3b)
 - Lưu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2004 CỦA THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 122 /2004/QĐ-UB
 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Thực hiện nội dung Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 ; Nghị quyết số 01/2004/ NQ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch và ngân sách Nhà nước năm 2004 ; Nghị quyết Hội nghị thành phố lần thứ 15 ngày 23 tháng 12 năm 2003 và Nghị quyết số 45/NQ-HĐ ngày 09 tháng 01 năm 2004 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2004; Quyết định số 119/2002/QĐ-UB ngày 24 tháng 10 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001-2005, Ủy ban nhân dân thành phố đề ra mục tiêu và nội dung Chương trình cải cách hành chính năm 2004, như sau :

I. MỤC TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Mục tiêu chung : Tiếp tục nâng cao thành quả của năm trật tự kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị và đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm tạo sự chuyển động đồng bộ từ cấp cơ sở đến thành phố trên các lĩnh vực đời sống xã hội Tiếp tục cải tiến hoàn thiện hệ thống các thủ tục, quy trình hành chính, bảo đảm nguyên tắc đơn giản, công khai, đúng luật, thống nhất, một cửa, nhanh chóng, thuận tiện, giảm phiền hà cho nhân dân và tổ chức, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội của thành phố phát triển.

2. Những mục tiêu cụ thể của Chương trình cải cách hành chính là :

2.1. Các ngành, các cấp Chính quyền của thành phố phải tập trung chấn chỉnh mạnh hơn nữa kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy hành chính Nhà nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức, nhằm tạo sự chuyển động đồng bộ về chất của hệ thống tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công

chức, đặc biệt là trên các lĩnh vực nhà đất, đầu tư, kinh doanh, trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại-tổ cáo của công dân.

2.2. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy trình, thủ tục hành chính, nhằm bảo đảm chuẩn hóa, mẫu hóa, công khai hóa các quy trình, thủ tục hành chính và đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý và phục vụ công dân, với nguyên tắc đơn giản, công khai, đúng luật, thống nhất, một cửa, giải quyết nhanh chóng và thuận tiện, giảm phiền hà cho công dân và tổ chức, tạo được mối liên thông về thực hiện các thủ tục hành chính từ cơ sở đến thành phố.

2.3. Tiếp tục kiện toàn, chấn chỉnh một cách quyết liệt đối với bộ máy hành chính các cấp, nhằm nhanh chóng khắc phục tình trạng hành chính quan liêu, cửa quyền và hách dịch, thật sự trở thành bộ máy phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, đồng thời phân cấp, ủy quyền mạnh hơn nữa cho quận-huyện, phường-xã, thị trấn, sở-ngành thành phố.

2.4. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức của thành phố với số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao và có phẩm chất đạo đức tốt, theo phương châm “công tâm, thạo việc và trong sạch”; kiểm tra xử lý kiên quyết các vụ tham nhũng, lãng phí, làm thất thoát tài sản Nhà nước, những sai phạm kỷ luật hành chính.

2.5. Tăng cường công tác tiếp công dân, đổi mới phương thức, quy trình và nâng cao chất lượng và kết quả giải quyết khiếu nại-tổ cáo của công dân, hạn chế tới mức thấp nhất trường hợp khiếu kiện đông người và vượt cấp ; tập trung xử lý dứt điểm các vụ khiếu kiện kéo dài

Để thực hiện có kết quả, hiệu quả các mục tiêu nêu trên, các ngành, các cấp cần triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung Chương trình cải cách hành chính trong năm 2004, sau đây :

II. CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2004.

1. Về cải cách thể chế và thủ tục hành chính :

1.1. Đổi mới công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng, nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của thành phố và bảo đảm quyền lợi chính đáng của nhân dân, với các nội dung sau đây :

1.1.1. Đổi mới phương pháp lập quy hoạch theo định hướng và đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng ; đồng thời tiến hành rà soát lại các đồ án quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết đã phê duyệt trước đây, nhằm bảo đảm sự phù hợp và tính khả thi của quy hoạch chi tiết tại từng địa bàn, đặc biệt chú trọng kết nối hạ tầng kỹ thuật ; thực hiện phân cấp quản lý, tổ

chức và mở rộng xã hội hóa việc lập quy hoạch chi tiết để sớm hoàn thành công tác quy hoạch chi tiết trên địa bàn các quận-huyện.

1.1.2. Tổ chức việc rà soát trên 400 dự án đã được giao đất, cho thuê đất, tiếp tục theo dõi gần 600 dự án chưa giao đất, để xem xét điều kiện thực tế trong việc điều chỉnh dự án theo hướng của Chỉ thị số 07/2003/CT-UB ngày 23 tháng 4 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố, nhằm tạo quỹ đất xây nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà lưu trú cho công nhân, ký túc xá cho sinh viên.

1.1.3. Nghiên cứu thành lập Ban quản lý và phát triển thị trường bất động sản, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo, Quy chế quản lý và phát triển thị trường bất động sản.

1.1.4. Tăng cường các biện pháp quản lý nhà, đất, xây dựng trên địa bàn thành phố. Tiếp tục cải cách trình tự, thủ tục cấp phép theo yêu cầu thông thoáng, hiệu quả, vừa bảo đảm lợi ích hợp pháp cho tổ chức, công dân, nhằm vừa đơn giản được thủ tục, vừa dễ dàng cho các cấp Chính quyền thực hiện kiểm soát và quản lý.

1.1.5. Đổi mới phương pháp lập kế hoạch theo định hướng đa ngành, đối với dự án đầu tư cần đặc biệt chú trọng việc cải tiến quy trình, thủ tục hành chính và quản lý chặt chẽ từ khâu lập dự án ban đầu đến đền bù, giải tỏa, đấu thầu thiết kế, thi công, giám sát thi công và hoàn công, v.v...

1.1.6. Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới cơ chế chính sách, nhằm khuyến khích thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư vào thành phố, đặc biệt là đầu tư phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hạ tầng đô thị.

1.1.7. Phân cấp mạnh hơn nữa việc cấp giấy phép xây dựng cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện ; đồng thời phân cấp mạnh hơn trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất (như cấp giấy cho các căn hộ chung cư, nhà có nguồn gốc đất do quân đội quản lý,...) cho quận-huyện.

1.1.8. Kiên quyết xử lý xây dựng sai phép và không phép :

+ Các ngành chức năng liên quan sớm trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định hướng dẫn khung cụ thể để quận-huyện, phường-xã, thị trấn đối chiếu, áp dụng xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng. Các ngành, các cấp cần tăng cường lực lượng quản lý, kiểm tra, giám sát, nhằm chấm dứt các vi phạm trong xây dựng, đồng thời tạo cơ chế tự chủ và xác định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, đơn vị thi công.

+ Tăng cường biện pháp giám sát, thanh tra chống thất thoát trong xây dựng các công trình từ vốn ngân sách theo Quyết định số 85/2002/QĐ-UB ngày 25 tháng 7 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2. Xây dựng và triển khai thực hiện thí điểm hệ thống giám sát đánh giá kết quả thực hiện các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (PMS) trên một số lĩnh vực tại một số sở-ngành, quận-huyện, nhằm tăng cường năng lực triển khai thực hiện các quyết định và nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quyết định của Chính quyền, kết hợp với việc khảo sát ý kiến của công dân và tổ chức.

1.3. Tiếp tục cải tiến, nhằm chuẩn hóa và mẫu hóa các loại giấy tờ, thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ-Ngành Trung ương, qua đó hoàn thiện hệ thống các quy trình, thủ tục hành chính bảo đảm nguyên tắc dân chủ, đơn giản, công khai, đúng luật, thống nhất, một cửa, nhanh chóng và thuận tiện, giảm phiền hà cho công dân và tổ chức. Các cơ quan quản lý Nhà nước thành phố phải thường xuyên đối chiếu với quy định hiện hành để rà soát, cập nhật mới, hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp, tuyệt đối không ngành nào, cấp nào tự ý quy định thêm các thủ tục ngoài quy định của cơ quan có thẩm quyền; chấm dứt tình trạng tùy tiện, hoặc khác nhau về thủ tục biểu mẫu và quy trình hành chính; ban hành rộng rãi cẩm nang về các quy định, quy trình, thủ tục hồ sơ hành chính liên quan đến tổ chức và công dân; chấn chỉnh công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố theo Chỉ thị số 27/2001/CT-UB ngày 28 tháng 9 năm 2001 và Chỉ thị số 06/2004/CT-UB ngày 05 tháng 02 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

1.4. Tiếp tục rà soát lại các thủ tục, quy trình phê duyệt và cấp phép các dự án đầu tư trong nước và dự án có vốn đầu tư nước ngoài, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi, nhằm thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư vào thành phố. Các cấp Chính quyền từ thành phố đến quận-huyện, phường-xã, thị trấn, tăng cường việc thực hiện công khai hóa các quy định, thủ tục liên quan đến tổ chức và nhân dân để dân biết thực hiện, tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện, nhất là việc công bố công khai quy hoạch tổng mặt bằng, quy hoạch ngành đến quy hoạch chi tiết, cấp phép xây dựng, nhà đất, các dự án đầu tư, đặc biệt là chủ trương đầu tư đối với các dự án khởi công mới, quyết định phê duyệt các dự án khả thi của thành phố và địa phương.

1.5. Tiếp tục đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng hội họp, giảm thiểu các cuộc hội họp không cần thiết và không mang lại kết quả. Các sở-ngành và Ủy ban nhân dân các cấp cần rà soát đánh giá lại việc hội họp trong năm qua, để rút kinh nghiệm, từ đó giảm thiểu tối đa việc hội họp, đồng thời với việc tăng cường trách nhiệm cá nhân trong quản lý, điều hành. Cán bộ lãnh đạo các cấp dành quỹ thời gian nhiều hơn cho việc tiếp cận với cơ sở, nắm bắt thực tiễn, phục vụ cho công tác chỉ đạo và điều hành. Về nguyên tắc, các cuộc họp chỉ xem xét, giải quyết hoặc để thảo luận đi đến thống nhất những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm tập thể.

1.6. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng cơ chế hành chính “một cửa, một dấu” ở quận-huyện và thực hiện cơ chế “một cửa” ở tất cả các sở-ngành trong

việc giải quyết công việc hành chính cho nhân dân và tổ chức ; từng bước tách dịch vụ công và hành chính công, ứng dụng hệ thống giá trị chất lượng ISO trong quản lý hành chính phục vụ nhân dân ; triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” tại phường-xã, thị trấn theo Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 4 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ; xác lập và đưa vào vận hành theo cơ chế “một cửa” liên thông từ cấp cơ sở đến thành phố một số lĩnh vực liên quan đến công dân và tổ chức, thay vì cơ chế “một cửa” ở từng cấp, từng ngành như hiện nay

1.7. Tăng cường công tác tiếp công dân, đổi mới phương thức, quy trình, nâng cao chất lượng và kết quả giải quyết khiếu nại - tố cáo và tranh chấp của công dân, hạn chế tới mức thấp nhất trường hợp khiếu kiện đông người và vượt cấp.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại - tố cáo thực hiện theo phương châm : Công khai, dân chủ và tăng cường đối thoại ; giải quyết đúng thời hạn theo Luật định.

- Hoàn thành việc xây dựng và vận hành trang Web quản lý đơn, thư tranh chấp, khiếu nại - tố cáo

- Thủ trưởng các ngành, các cấp phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về quyết định của mình trong việc giải quyết khiếu nại - tố cáo của công dân. Chậm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc giải quyết không đến nơi đến chốn để kéo dài vụ việc.

1.8. Tiếp tục tổng kết cơ chế “một cửa, một dấu”, tổng kết kinh nghiệm và triển khai nhân rộng các thí điểm đã thành công như ứng dụng ISO, công nghệ thông tin, GIS, Trung tâm dịch vụ hành chính công, đấu thầu kinh doanh khai thác và quản lý chợ, v.v... ở các sở-ngành và quận-huyện của thành phố. Tiếp tục chọn và thực hiện thí điểm có tính chất đột phá một số lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực mà người dân và tổ chức đang đòi hỏi thật sự cấp bách; thực hiện thí điểm và sơ kết, mở rộng mô hình Tổ nghiệp vụ hành chính công ở các quận-huyện.

2. Về cải cách tổ chức, bộ máy :

2.1. Tiếp tục thực hiện có kết quả của năm trật tự kỷ cương, nếp sống văn minh đô thị và đẩy mạnh cải cách hành chính các ngành, các cấp cần tập trung các biện pháp cương quyết để chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy hành chính Nhà nước :

2.1.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, hợp lý hóa chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của các sở-ngành, quận-huyện. Cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc và nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan hành chính các cấp, trong đó chú trọng các nội dung sau đây :

- Xác định rõ các nguyên tắc làm việc và quy chế phối hợp trong sự vận hành bộ máy hành chính. Định rõ chức danh, thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về kết quả hoạt động của bộ máy do mình phụ trách ;

- Loại bỏ những việc làm hình thức, không có hiệu quả thiết thực, giảm giấy tờ hành chính không thật sự cần thiết. Tăng cường năng lực và trách nhiệm của cơ quan hành chính trong giải quyết công việc của công dân và tổ chức ;

- Niêm yết công khai các thủ tục hành chính đúng theo quy trình của pháp luật quy định ;

- Chấm dứt tình trạng vừa chồng chéo vừa bỏ sót nhiệm vụ, lĩnh vực và đối tượng quản lý, bảo đảm tính đồng bộ trong sự vận hành của cả bộ máy ;

- Gắn các giải pháp, biện pháp trong cải cách hành chính với mục tiêu nâng cao chất lượng quản lý đô thị ;

- Tiếp tục hoàn thiện việc tách dịch vụ công ra khỏi hành chính công ;

- Tiếp tục mở rộng phân cấp, ủy quyền cho quận-huyện, sở-ngành thành phố, trong đó cần xác định rõ chức năng, trách nhiệm, thẩm quyền của từng cấp, từng ngành.

2.1.2. Hình thành và triển khai hoạt động của bộ phận cán bộ chuyên trách làm công tác cải cách hành chính tại quận-huyện, sở-ngành thành phố (trong quý 2 năm 2004).

2.2. Đổi mới cơ chế chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của các ngành, các cấp Chính quyền thành phố để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2004 :

2.2.1. Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung về cơ chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân phường-xã, thị trấn, tiến hành chấn chỉnh việc tổ chức và hoạt động của bộ máy, cán bộ Chính quyền cơ sở, đổi mới phương thức hoạt động để sát với dân hơn và phù hợp với tính chất quản lý hành chính Nhà nước về kinh tế-xã hội ở địa bàn dân cư ; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Chính quyền cơ sở theo Quyết định số 85/2002/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2.2. Xác định biên chế hành chính, sự nghiệp hợp lý, phù hợp với cơ cấu bộ máy đã được sắp xếp lại theo chức danh và tiêu chuẩn cụ thể của cán bộ công chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, nhằm tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế hành chính, sự nghiệp theo Nghị quyết Trung ương 7 (Khoá VIII), Nghị quyết số 16/2000/NQ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2000 và Nghị quyết số 09/2003/NQ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2003 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 16/2000/NQ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Chính phủ.

2.2.3. Đổi mới công tác củng cố, sắp xếp lại, thực hiện tốt công tác cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước và cơ chế giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp Nhà nước theo phương án được phê duyệt tại Quyết định số 128/2003/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp Nhà nước ; hoàn thành việc tách chức năng quản lý trực tiếp sản xuất-kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý Nhà nước về mặt hành chính của sở-ngành và quận-huyện.

2.2.4. Tăng cường thực hiện các hình thức đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp, đặc biệt là giữa các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp. Cơ quan và cán bộ công chức Nhà nước phải là người hướng dẫn và tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động theo pháp luật.

2.3. Tổng kết rút kinh nghiệm và tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của thành phố, giai đoạn 2002-2005, theo Quyết định số 93/QĐ-UB ngày 14 tháng 8 năm 2002 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ; đồng thời đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án tin học hóa quản lý Nhà nước (Đề án 112) giai đoạn 2002-2005, theo Quyết định 105/QĐ-UB ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó năm 2004 các ngành, các cấp cần tập trung :

2.3.1. Trên cơ sở hợp lý hóa và chuẩn hóa các quy trình, thủ tục hành chính ở mỗi cấp, tiến hành việc tin học hóa công tác quản lý, tạo cơ sở cho việc công khai hóa các quy trình, thủ tục hành chính cho công dân, doanh nghiệp, nhằm thực hiện phương châm dân biết, dân bàn, dân làm và dân kiểm tra ;

2.3.2. Các cơ quan hành chính từ cấp thành phố đến cấp phường-xã, thị trấn đều phải thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính Nhà nước và phục vụ công chúng ;

2.3.3. Xây dựng hệ thống thông tin nội bộ và nối mạng diện rộng, phục vụ yêu cầu quản lý Nhà nước kịp thời và thông suốt trong hệ thống thông tin điện tử của Chính phủ ;

2.3.4. Khuyến khích các ngành, các cấp triển khai việc ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000 trong quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ hành chính công.

3. Về xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức :

3.1. Các ngành, các cấp Chính quyền của thành phố phải tập trung chấn chỉnh mạnh kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy hành chính Nhà nước ; nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức; đánh giá lại đội ngũ cán bộ, công chức, bố trí đúng người, đúng việc; xử lý nghiêm minh theo pháp luật và

kỷ luật Đảng đối với những người có hành vi tiêu cực, tham nhũng dù người đó là ai, ở bất cứ cương vị nào, kể cả những người bao che hành vi tham nhũng. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ thoái hóa, thiếu trách nhiệm, vi phạm kỷ luật, nhất là đối với cán bộ, công chức liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà, đất, đầu tư và xây dựng ; đồng thời người đứng đầu cấp trên trực tiếp cũng phải chịu trách nhiệm với những hình thức xử lý thích hợp. Thủ trưởng các sở-ngành, quận-huyện phải rà soát lại đội ngũ cán bộ, dứt khoát không để trong bộ máy quản lý Nhà nước những cán bộ, công chức có thái độ “thờ ơ, lạnh nhạt” trước nỗi bức xúc chính đáng của công dân và doanh nghiệp mà trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình có thể thực hiện được. Nghiên cứu đổi mới quy trình xử lý kỷ luật đối với cán bộ công chức có sai phạm. Tiếp tục thực hiện luân chuyển cán bộ, đồng thời tăng cường trẻ hóa đội ngũ cán bộ công chức có năng lực chuyên môn giỏi đã qua đào tạo, trong đó đặc biệt chú ý đối với Chính quyền cấp cơ sở.

3.2. Định kỳ hàng quý mỗi cán bộ công chức các cơ quan hành chính từ cấp cơ sở đến thành phố phải xây dựng chương trình kế hoạch làm việc cụ thể, trên cơ sở đó cuối quý tự đánh giá kết quả theo từng sản phẩm công việc và tiếp tục xây dựng chương trình làm việc cho quý tiếp theo. Qua đó thủ trưởng trực tiếp xem xét, đánh giá năng lực, khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng cán bộ công chức thuộc quyền.

3.3. Trường Cán bộ Thành phố cần đổi mới nội dung, chương trình và phương thức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, chú trọng đào tạo theo chức danh, qua đó nâng cao kiến thức, kỹ năng hành chính, nhằm đào tạo một cách cơ bản đội ngũ cán bộ, công chức hành chính **công tâm, thạo việc và trong sạch**, đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa cán bộ, công chức. Chấm dứt hiện tượng dạy và học mang tính hình thức, thiếu chất lượng, học không gắn với hành, mất thời gian, không hiệu quả. Hoàn thành giáo trình đào tạo về kỹ năng quản lý và điều hành cho đội ngũ cán bộ trung, cao cấp và chương trình đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa các chức danh cán bộ dân cử, bầu cử và cán bộ chuyên trách phù hợp với nhiệm vụ của Chính quyền cơ sở.

3.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình đào tạo 300 Tiến sĩ, Thạc sĩ, 1.000 Giám đốc doanh nghiệp và Kế hoạch triển khai thực hiện đề tài bảo đảm nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị ở thành phố đến năm 2005 của khối cơ quan quản lý Nhà nước, ban hành kèm theo Quyết định số 03/2004/QĐ-UB ngày 9 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố ; đồng thời trong năm 2004 chọn một số đơn vị để tổ chức thí điểm thi tuyển chọn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng chuyên môn sở-ngành và quận-huyện bằng hình thức và nội dung thi thích hợp.

4. Về cải cách tài chính công :

4.1. Đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa các dịch vụ công phù hợp với các quy định của Nhà nước và nội dung phân cấp quản lý của Chính phủ cho thành phố. Tiếp tục thực hiện tách dịch vụ công với hành chính công trong các cơ quan

hành chính Nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực nhà đất, xây dựng, nhằm xã hội hóa các dịch vụ công cho phù hợp ; chuyển một số công việc và dịch vụ công do cơ quan Nhà nước thực hiện giao cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ đảm nhận.

4.2. Tổng kết và tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 10/2002/ ND-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu ; đồng thời mở rộng khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các đơn vị hành chính có đủ điều kiện và khoán thu, chi đối với một số đơn vị sự nghiệp; thực hiện khoán định biên và kinh phí hoạt động của phường-xã, thị trấn.

4.3. Nghiên cứu thực hiện thí điểm để từng bước áp dụng rộng rãi một số cơ chế tài chính mới : Cho thuê đất để xây dựng cơ sở trường học, bệnh viện ; tổ chức thực hiện việc xã hội hóa bằng hình thức đấu thầu một số loại dịch vụ công như : Chợ, vệ sinh đô thị, cấp-thoát nước, công viên cây xanh, nước phục vụ nông nghiệp và đời sống.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Thủ trưởng các sở-ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền và quán triệt làm thông suốt tư tưởng, nhận thức đối với đội ngũ cán bộ công chức về vị trí và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố, qua đó tạo sự đồng bộ và tâm quyết hơn đối với công cuộc cải cách hành chính, đặc biệt là người đứng đầu Cấp ủy và cơ quan, đơn vị.

2. Tăng cường các hình thức công khai hóa về thủ tục, quy trình hành chính và các quy định của pháp luật, gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan và doanh nghiệp, đa dạng hóa hình thức thanh tra, kiểm tra để bảo đảm công tác cải cách hành chính ở các đơn vị đạt kết quả và phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp tiêu cực, phiền hà, gây khó khăn cho công dân và doanh nghiệp, khuyến khích vai trò giám sát của các tổ chức và cộng đồng.

3. Các ngành, các cấp cần nghiêm khắc kiểm điểm các cá nhân, tổ chức có biểu hiện tiêu cực, trì trệ, yếu kém trong công tác cải cách hành chính, gây dư luận bất bình trong nhân dân ; đồng thời khen thưởng kịp thời những cá nhân, tổ chức có nhiều nỗ lực trong cải cách hành chính.

4. Củng cố, kiện toàn và phát huy hơn nữa vai trò của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ở các sở-ngành, quận-huyện và phường-xã, thị trấn, tránh tình trạng hình thức hoặc khoán trắng như ở không ít đơn vị trong thời gian vừa qua

Xây dựng và củng cố bộ phận chuyên trách đủ mạnh làm công tác cải cách hành chính ở các sở-ngành, quận-huyện làm nòng cốt công tác tham mưu và kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện chương trình cải cách hành chính.

5. Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, Thủ trưởng các sở-ngành, nhất là các lĩnh vực hành chính có liên quan đến công dân và tổ chức ; đồng thời đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

6. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin, báo cáo và chia sẻ kinh nghiệm về công tác cải cách hành chính giữa các sở-ngành, quận-huyện của thành phố và địa phương bạn. Hàng quý, năm các địa phương, đơn vị phải có chương trình, kế hoạch và giải pháp cụ thể về công tác cải cách hành chính để làm cơ sở tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả.

Định kỳ hàng quý và cuối năm, Thủ trưởng các sở-ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện phải có báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố) về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị. Hàng tháng sở-ngành và quận-huyện báo cáo thông tin nhanh tình hình, kết quả triển khai thực hiện cải cách hành chính về Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo địa chỉ : FAX 8.248.591; E-mail : ;

Thủ trưởng các sở-ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về sự chậm trễ hoặc không chấp hành chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

IV. KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện căn cứ vào Chương trình cải cách hành chính năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, tiến hành xây dựng kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện nội dung cải cách hành chính năm 2004 cho phù hợp với sở-ngành và địa phương mình, trong đó có các nội dung theo sự phân công sau đây :

1. Giám đốc Sở Quy hoạch-Kiến trúc, có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 1.1.1 (Mục II) theo nội dung phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 208/UB-TH ngày 13 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, gồm các nội dung :

1.1. Trong tháng 5, dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành về nội dung xác định quy mô các khu đô thị mới khi lập quy hoạch chi tiết 1/2000, 1/500 ; đồng thời hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng thành phố cho phù hợp với tình hình mới cho Ủy ban nhân dân thành phố.

1.2. Trong quý II, dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, ban hành quy định về quy trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân quận-huyện, có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 1.1.2, 1.1.3 (Mục II) về tổ chức việc rà soát trên 400 dự án đầu tư đã giao đất và theo dõi gần 600 dự án chưa giao đất, nhằm điều chỉnh dự án, tạo quỹ đất xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp theo Chỉ thị số 07/2003/CT-UB ngày 23 tháng 4 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố, theo nội dung phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 208/UB-TH ngày 13 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố và việc thành lập Ban quản lý và phát triển thị trường bất động sản, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo và Quy chế quản lý và phát triển thị trường bất động sản, gồm các nội dung :

2.1. Trong tháng 5, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố về rà soát trên 400 dự án đầu tư đã giao đất.

2.2. Trong quý II, tổng hợp báo cáo cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý gần 600 dự án chưa giao đất, nhằm điều chỉnh dự án, tạo quỹ đất xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp.

2.3. Trong quý II, trình Ủy ban nhân dân thành phố việc thành lập Ban quản lý và phát triển thị trường bất động sản, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Quy chế quản lý và phát triển thị trường bất động sản.

3. Giám đốc sở Xây dựng, chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, sở-ngành và quận-huyện liên quan, có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 1.1.4, 1.1.7, 1.1.8 (Mục II) theo nội dung phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 208/UB-TH ngày 13 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố, gồm các nội dung :

3.1. Trong tháng 5, dự thảo quyết định trình Ủy ban nhân dân thành phố, để quý II ban hành quy định về trình tự thủ tục cấp phép xây dựng và phân cấp quản lý về cấp phép xây dựng trên địa bàn thành phố; đồng thời có kế hoạch đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ; trong năm 2004 phải hoàn tất công tác này

3.2. Trong tháng 5, hoàn thành dự thảo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố về hướng dẫn xử lý xây dựng sai phép và không phép trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

4. Phân công Đồng chí Nguyễn Văn Đua, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, trực tiếp chỉ đạo và theo dõi tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 1, 2, 3 nêu trên.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Ban quản lý Dự án VIE/02/010, có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 1.2 (điểm 1, Mục II) và làm đầu mối, phối hợp với Chủ nhiệm Văn phòng Tiếp Công dân thành phố, Chánh

Thanh tra thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố triển khai thực hiện nội dung 1.7 (Mục II) gồm các nội dung :

5.1. Trong quý II, nghiệm thu đề án và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định triển khai thực hiện thí điểm hệ thống giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (PMS) giai đoạn 1 trên một số lĩnh vực.

5.2. Trong tháng 5, dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định ban hành về bổ sung quy trình tiếp công dân, giải quyết tranh chấp, khiếu nại-tổ cáo đã ban hành trước đây theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, tại Công văn số 208/UB-TH ngày 13 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

5.3. Phân công Đồng chí Vũ Văn Hòa, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Nguyễn Trung Thông, Phó Trưởng chuyên trách Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 5 nêu trên.

6. Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở- ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các quận- huyện liên quan, có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 1.3 (điểm 1, Mục II) gồm các nội dung sau đây :

6.1. Thường xuyên chấn chỉnh công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố theo Chỉ thị số 27/2001/CT-UB ngày 28 tháng 9 năm 2001 và Chỉ thị số 06/2004/CT-UB ngày 05 tháng 02 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

6.2. Trong tháng 5, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành năm 2004.

6.3. Chủ trì phối hợp với các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan hoàn thành việc rà soát các thủ tục, quy trình hành chính liên quan đến tổ chức và công dân từ cơ sở đến thành phố, trên cơ sở đó tiến hành chuẩn hóa, mẫu hóa và công khai hóa các loại thủ tục hành chính để thống nhất thực hiện trên địa bàn thành phố ; thời gian hoàn thành việc rà soát và trình Ủy ban nhân dân thành phố chậm nhất trong quý 4.

6.4. Trên cơ sở chuẩn hóa và mẫu hóa các loại quy trình, thủ tục hành chính của các quận-huyện, tiến hành tổng hợp, xây dựng và ban hành rộng rãi thành sách “cẩm nang” về các quy định, quy trình, thủ tục hồ sơ hành chính liên quan đến tổ chức và công dân ; thời gian hoàn thành trong quý 4.

6.5. Phân công Đồng chí Nguyễn Đức Chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Vũ Văn Hòa, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 6 nêu trên.

7. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp thực hiện nội dung điểm 1.1.5, 1.4 (Mục II), đồng thời phối hợp với Viện Kinh tế thành phố xây dựng đề án và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung điểm 1.1.6 (điểm 1.1, Mục II) gồm các nội dung :

7.1. Hàng quý tiếp tục rà soát và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt, công bố công khai và triển khai thực hiện các dự án đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng và thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế, theo Quyết định số 290/2003/QĐ-UB ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố.

7.2. Trong quý II, Giám đốc Sở kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Viện Kinh tế thành phố xây dựng đề án và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung 1.1.5, 1.1.6 (điểm 1.1, Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

7.3. Phân công Đồng chí Nguyễn Hữu Tín, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Trần Du Lịch, Viện Trưởng Viện Kinh tế thành phố, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 7 nêu trên.

8. Thủ trưởng sở-ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện có kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung 1.5, 1.6, 3.1, 3.2, 4.1 (Mục II) gồm các nội dung :

8.1. Rà soát đánh giá lại việc hội họp trong năm qua, để rút kinh nghiệm, từ đó giảm thiểu tối đa việc hội họp, đồng thời với việc tăng cường trách nhiệm cá nhân trong quản lý điều hành, theo nội dung 1.5 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

8.2. Tiếp tục củng cố, duy trì thực hiện cơ chế hành chính “một cửa”, từng bước tách dịch vụ công và hành chính công, theo nội dung 1.6 (Mục II); hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

8.3. Trong quý II, Thủ trưởng các ngành, các cấp, các đơn vị hành chính, sự nghiệp thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung 3.1, 3.2 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

8.4. Giám đốc Sở Giao thông Công chánh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Thể dục-Thể thao, Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Thương mại,... và Chủ tịch Ủy ban nhân quận-huyện tiến hành sơ kết và có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung 4.1 (Mục II) về đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa các dịch vụ công, tiếp tục thực hiện tách dịch vụ công trong hành chính công, nhất là đối với các lĩnh vực nhà đất, xây dựng và hạ tầng kỹ thuật đô thị; chuyển một số công việc và dịch vụ công do cơ quan Nhà nước thực hiện giao cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ đảm nhận; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

8.5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng cơ chế hành chính “một cửa, một dấu” và triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” tại phường-xã, thị trấn theo Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ, theo nội dung 1.6 (Mục II); hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

8.6. Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, và các sở-ngành, quận-huyện liên quan xây dựng đề án và triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” liên thông từ cơ sở đến thành phố một số lĩnh vực liên quan đến công dân và tổ chức, theo nội dung 1.6 (Mục II); trong quý III, trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt và triển khai thực hiện.

8.7. Phân công Đồng chí Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Đồng chí Nguyễn Trung Thông, Phó Trưởng Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Lâm Văn Tiếp, Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 8 nêu trên.

9. Giám Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở-ngành và Ủy ban nhân dân các quận-huyện liên quan, có kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung : 1.1.3, 1.8; 2.1.1, 2.1.2; 2.2.1, 2.2.2; 3.4 (Mục II) gồm các nội dung :

9.1. Trong quý II, Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, sở-ngành và quận-huyện liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung 1.8 (Mục II).

9.2. Đầu quý II, Giám đốc Sở Nội vụ cùng với Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố chuẩn bị dự thảo đề án trình Ủy ban nhân dân thành phố nội dung 2.1.2 (Mục II).

9.3. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở-ngành và quận- huyện, xây dựng nội dung hướng dẫn và trình Ủy ban nhân dân thành phố thông qua thực hiện nội dung 2.1.1 (Mục II); thời gian hoàn thành chậm nhất trong quý III

9.4. Trong quý II, Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở-ngành và quận-huyện, xây dựng đề án và trình Ủy ban nhân dân thành phố các nội dung 2.2.1, 2.2.2 (Mục II).

9.5. Trong quý II, Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung 3.4, Mục II, về Kế hoạch triển khai thực hiện đề tài bảo đảm nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị ở thành phố đến năm 2005 của khối cơ quan quản lý Nhà nước, ban hành kèm theo Quyết định số 03/2004/QĐ-UB ngày 9 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

9.6. Trong quý II, Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, triển khai công tác chuẩn bị và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố nội dung 3.4 (Mục II) Đề án thí điểm thi tuyển chọn chức danh trưởng, phó phòng, ban chuyên môn sở-ngành và quận- huyện bằng hình thức và nội dung thi thích hợp. Chọn một số đơn vị làm thí điểm trong năm 2004 để rút kinh nghiệm.

9.7. Trong quý II, trên cơ sở đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố việc thành lập Ban quản lý và phát triển thị trường bất động sản, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Quy chế quản lý và phát triển thị trường bất động sản.

9.8. Phân công Đồng chí Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Nguyễn Trung Thông, Phó Trưởng Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung phân công tại điểm 9 nêu trên.

10. Trong quý II, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, các sở-ngành và quận-huyện liên quan, xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung 2.2.3 (Mục II), hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Trong quý II, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung 2.2.4 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

12. Trong quý II, Ban Chỉ đạo Công nghệ thông tin thành phố, Ban Chỉ đạo đề án 112 thành phố xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3 (Mục II); hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Trong quý II, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nội dung 2.3.4, 3.4 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phân công đồng chí Đồng chí Vũ Văn Hòa, Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung 2.3.4 (Mục II).

- Hàng quý Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố tiến độ và kết quả thực hiện nội dung điểm 3.4 (Mục II) về Chương trình đào tạo 300 Tiến sĩ, Thạc sĩ và 1.000 Giám đốc doanh nghiệp.

- Đồng chí Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Nguyễn Trung Thông, Phó Trưởng Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện nội dung 3.4 (Mục II).

14. Trong quý II, Hiệu Trưởng Trường Cán bộ thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung 3.3 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Phân công Đồng chí Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Lâm Văn Tiếp, Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ và kết quả triển khai thực hiện nội dung 3.3 (Mục II).

15. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và cơ quan liên quan, có kế hoạch tổ chức thực hiện nội dung 4.2, 4.3 (Mục II) ; hàng quý báo cáo tình hình và kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Phân công Đồng chí Nguyễn Tấn Tài, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố và Đồng chí Nguyễn Trung Thông, Phó Trưởng Ban chuyên trách Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện nội dung 4.2, 4.3 (Mục II).

16. Giao cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố giúp Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn các ngành, các cấp triển khai thực hiện các giải pháp, nhằm thực hiện Chương trình cải cách hành chính năm 2004 theo quy định tại Mục III

Trên cơ sở các nội dung đã được phân công, Thủ trưởng các sở-ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có kết quả các nội dung đã được phân công và định kỳ hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố). Giao Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp chung về tiến độ, kết

quả thực hiện đề định kỳ hàng quý báo cáo Thường trực Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố./.

ỦY BAN NHÂN NHÂN THÀNH PHỐ